

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 14/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019 và làm cơ sở triển khai thực hiện những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 791/TTr-VP ngày 29/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Tờ trình số 791/TTr-VP ngày 29/8/2019 của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (kèm theo Phương án và Mẫu số 01).

Điều 2. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, yêu cầu Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ

chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời phương án rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến đối với những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (VIC);
- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- CCHC (Đời104, VIC);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI HỌ CHỦ TỊCH



Trần Hồng Quân

Trần Hồng Quân

Mẫu số 01

Kèm theo Phương án rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với thủ tục hành chính đã được công bố, công khai trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 791/TTr-VP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Số hồ sơ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú¹
1			
2			
...			

¹ Ghi rõ nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia nhưng có nội dung chưa được thống nhất với số lượng, chất lượng nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính và yêu cầu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung. Đồng thời, gửi kèm theo văn bản kiểm chứng./.



PHƯƠNG ÁN

Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số 791/TTr-VP ngày 29 tháng 8 năm 2019
của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

1. Phạm vi, đối tượng

- Tất cả thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố, công khai, không công khai đã và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa, mở công khai, không công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là Cơ sở dữ liệu quốc gia) theo Phụ lục 1, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 13/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nhóm thủ tục hành chính của tỉnh được gắn liên kết với thủ tục hành chính cấp bộ theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại mục 2, Công văn số 5078/UBND-CCHC ngày 06/7/2018 và hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 682/VP-CCHC ngày 19/7/2018.

2. Mục đích

Nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với thủ tục hành chính đã được công bố, công khai trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Yêu cầu

Chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia được rà soát, đánh giá theo các nội dung sau:

a) Tính đầy đủ về số lượng và nội dung của dữ liệu thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với số lượng và nội dung thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính và yêu cầu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung.

b) Tính chính xác về nội dung của dữ liệu thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với nội dung thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.

c) Thời hạn công bố, đăng tải công khai thủ tục hành chính với quy định về thời hạn tại Điều 15 và Điều 24 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung.

4. Phương án rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

Các sở, ban, ngành tỉnh chủ trì (đơn vị chủ trì), phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát tính đầy đủ, chính xác về số lượng, nội dung dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo theo yêu cầu của Phương án này.

a) Các bước rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

Bước 1: Đơn vị chủ trì rà soát, thống kê đầy đủ quyết định, danh mục tên thủ tục hành chính và số hồ sơ thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực đã được công bố, công khai tính đến thời điểm rà soát.

Theo kết quả cập nhật của Phòng Cải cách hành chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thì số lượng thủ tục hành chính đã được công bố, công khai tính đến ngày 19/8/2019, như sau:

STT	Ngành/lĩnh vực	Tổng số TTHC đang còn hiệu lực			Ghi chú
		Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	Ngành Nội vụ	85	26	15	
2	Ngành Tư pháp	157	42	48	
3	Ngành Kế hoạch và Đầu tư	141	25	0	
4	Ngành Tài chính	34	17	0	
5	Ngành Công Thương	120	18	0	
6	Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	107	25	8	
7	Ngành Giao thông vận tải	122	18	9	
8	Ngành Xây dựng	47	6	2	
9	Ngành Tài nguyên và Môi trường	102	33	4	
10	Ngành Thông tin và Truyền thông	37	6	0	
11	Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch	124	13	5	
12	Ngành Khoa học và Công nghệ	61	0	0	
13	Ngành Giáo dục và Đào tạo	81	35	6	
14	Ngành Y tế	166	5	1	
15	Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội	129	25	37	
16	Ban Quản lý Khu kinh tế	40	0	0	
17	Thanh tra	10	10	9	
18	Dân tộc	2	0	0	

19	Hội Văn học – Nghệ thuật	1	0	0	
20	Hội Nhà báo	1	0	0	
Tổng cộng:		1567	304	144	

Bước 2: Truy cập vào trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ <http://csdl.thutuchanhchinh.vn/Pages/trang-chu.aspx>.

- Chọn “Quyết định công bố”;
- Nhập số ký hiệu, trích yếu của quyết định;
- Chọn cơ quan là “Cà Mau”;
- Chọn “Tìm kiếm”.

Bước 3: Click chọn quyết định cần tìm tại Bước 2; click chọn “Thủ tục hành chính kèm theo”; click chọn từng thủ tục hành chính

Lưu ý đối với những quyết định, thủ tục hành chính còn lại tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá theo 03 Bước nêu trên.

b) Xử lý kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

- Đơn vị chủ trì rà soát, đánh giá tính đầy đủ, chính xác về số lượng, chất lượng nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với số lượng, chất lượng nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính và yêu cầu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp số lượng, chất lượng nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia chưa thống nhất với số lượng, chất lượng nội dung của dữ liệu các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính tại quyết định công bố, phê duyệt và hệ thống văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính và yêu cầu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung thì đơn vị chủ trì tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá theo Mẫu số 01 (kèm theo) gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

+ Thực hiện đăng nhập mở công khai, không công khai lại dữ liệu đối với từng thủ tục hành chính đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu, điều kiện; thông báo kết quả cho đơn vị chủ trì biết, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận kết quả rà soát, đánh giá bằng văn bản của đơn vị chủ trì.

+ Phối hợp với đơn vị chủ trì để nghiên cứu, đề xuất xử lý đối với những vấn đề phát sinh có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Thời hạn đơn vị chủ trì gửi kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý; tổng hợp, đề xuất, như sau:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Thời hạn gửi kết quả rà soát, đánh giá
1	Sở Nội vụ	Tháng 10/2019
2	Sở Tư pháp	Tháng 10/2019
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 10/2019
4	Sở Tài chính	Tháng 9/2019
5	Sở Công Thương	Tháng 10/2019
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 10/2019
7	Sở Giao thông vận tải	Tháng 10/2019
8	Sở Xây dựng	Tháng 9/2019
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tháng 10/2019
10	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 9/2019
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tháng 10/2019
12	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 9/2019
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 10/2019
14	Sở Y tế	Tháng 10/2019
15	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Tháng 10/2019
16	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Tháng 10/2019
17	Thanh tra tỉnh	Tháng 9/2019
18	Dân tộc tỉnh	Tháng 9/2019
19	Hội Văn học – Nghệ thuật tỉnh	Tháng 9/2019
20	Hội Nhà báo tỉnh	Tháng 9/2019

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tình hình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Phương án theo quy định; khẩn trương hoàn thành xong trong năm 2019./.